

**QUÂN KHU 9
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1530 /BCH-TM

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 3 năm 2026

V/v tổ chức khám sơ tuyển sức
khỏe Tuyển sinh quân sự năm
2026 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Thông tư số 41/2025/TT-BQP ngày 07/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội; Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 106/2025/TT-BQP ngày 30/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và được xác thực Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP ngày 17/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Tuyển sinh quân sự năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-TSQS ngày 15/3/2026 của Ban Tuyển sinh quân sự tỉnh về việc Tuyển sinh quân sự năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Năm 2025, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp nhịp nhàng giữa các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, công tác Tuyển sinh quân sự (TSQS) được triển khai thực hiện chặt chẽ, chất lượng hiệu quả; việc tuyên truyền, hướng nghiệp cho thanh niên, học sinh với nhiều nội dung, hình thức mới, phong phú, đa dạng. Qua đó, đã thu hút được nhiều thí sinh đăng ký dự tuyển, kết quả toàn tỉnh có 120/944 thí sinh xét tuyển đậu vào các nhà trường trong Quân đội, đạt tỷ lệ 12,71% so với tổng số thí sinh tham gia xét tuyển.

Để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác TSQS năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đề nghị Lãnh đạo Sở Y tế chỉ đạo các Trung tâm Y tế khu vực tổ chức rà soát kiện toàn Hội đồng Khám sức khỏe khu vực đúng theo quy định (trên cơ sở Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng khám sức khỏe khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp); đồng thời tổ chức khám sơ tuyển cho thí sinh đăng ký TSQS năm 2026 trên địa bàn tỉnh, nội dung khám sơ tuyển sức khỏe thực hiện theo Hướng dẫn số 1504/HD-QY ngày 13/3/2026 của Cục Quân y về việc Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự năm 2026.

Thời gian, địa điểm, số lượng thí sinh khám sơ tuyển sức khỏe do Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực có kế hoạch hiệp đồng với Trung tâm Y tế khu vực.

Rất mong Lãnh đạo Sở Y tế tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực; Ban TSQS các xã, phường phối hợp khám sơ tuyển sức khỏe TSQS năm 2026 cho thanh niên và học sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp bảo đảm chặt chẽ, đạt kết quả cao./

(Đính kèm Hướng dẫn số 1504/HD-QY ngày 13/3/2026 của Cục Quân y về việc Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự năm 2026).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QL.Thanh03

**KT. CHỈ HUY TRƯỞNG
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG**



Đại tá Phạm Văn Mươi

HƯỚNG DẪN
Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự năm 2026

Thực hiện Thông tư số 41/2025/TT-BQP ngày 07/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội (Thông tư số 41/2025/TT-BQP); Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (Thông tư số 105/2023/TT-BQP); Thông tư số 106/2025/TT-BQP ngày 30/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (Thông tư số 106/2025/TT-BQP); Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP ngày 17/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP)¹; Quyết định số 879/QĐ-BQP ngày 24/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm học 2026 - 2027; Văn bản số 607/QyD-TSQS ngày 06/3/2026 của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh Đại học, Cao đẳng quân sự hệ chính quy tại các trường quân đội năm 2026; Hướng dẫn số 859/HD-TSQS ngày 10/02/2026 của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng về công tác sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự năm 2026.

Cục Quân y hướng dẫn việc khám sức khỏe tuyển sinh quân sự năm 2026 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG KHÁM

Thí sinh đăng ký dự tuyển và thí sinh trúng tuyển vào các trường trong Quân đội thuộc công tác tuyển sinh quân sự của Bộ Quốc phòng năm 2026.

II. TIÊU CHUẨN SỨC KHỎE

1. Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; cử tuyển đại học

1.1. Tiêu chuẩn chung:

Tuyển chọn thí sinh (cả nam và nữ) có sức khỏe đạt Loại 1 và Loại 2 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP, theo các chỉ tiêu: Thể lực (trừ chiều cao, cân nặng, BMI có quy định riêng), mắt (trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng), tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da

¹ Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP là văn bản hợp nhất Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 và Thông tư số 106/2025/TT-BQP ngày 30/9/2025 của Bộ Quốc phòng.

liều, sản phụ khoa (đối với nữ); không sử dụng các tiêu chuẩn riêng để phân loại sức khỏe.

1.2. Tiêu chuẩn riêng²:

- Được tuyển các thí sinh:

+ Viêm ruột thừa đã phẫu thuật, đạt kết quả tốt.

+ Thận có 01 đến 02 nang, đường kính từ 0,5cm đến dưới 01cm, không chèn ép đài bể thận.

- Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, chính trị, hậu cần, gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không - Không quân (ngành Chỉ huy Tham mưu), Hải quân, Biên phòng và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa, Không quân (chuyên ngành Thiết bị bay không người lái):

+ Về thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30 ; thí sinh nam cao từ 1,65 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP (cao từ 1,54 m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên).

+ Về mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

- Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự; Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự; Hệ đào tạo cao đẳng quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân và các trường cao đẳng: Kỹ thuật Phòng không - Không quân, Kỹ thuật Hải quân, Kỹ thuật Thông tin, Kỹ thuật Mật mã và Công nghiệp Quốc phòng:

+ Về thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30 ; thí sinh nam cao từ 1,63 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP (cao từ 1,54 m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên).

+ Về mắt: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp và kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt Điểm 1 theo Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP (*Thị lực mắt Phải đạt 10/10; tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên*); các thí sinh cận thị từ 3 đi-ốp đến 6 đi-ốp đã phẫu thuật ổn định (*Thị lực không kính: mắt Phải đạt 10/10; tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên*).

- Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm liên tục trở lên (tính đến năm dự tuyển) thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số, dự tuyển vào các trường: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) có thể lực đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP; trong đó thí sinh nam phải đạt chiều cao từ 1,60 m trở lên, nặng từ 48 kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao từ 1,52 m trở lên, nặng từ 46kg trở lên.

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính

² Thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 859/HD-TSQS ngày 10/02/2026 của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng về công tác sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự năm 2026.

phù về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ): Được tuyển thí sinh nam phải đạt chiều cao từ 1,58 m trở lên, nặng từ 46 kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao từ 1,52 m trở lên, nặng từ 44 kg trở lên; các tiêu chuẩn khác về sức khỏe thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung.

- Tuyển sinh Phi công quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân: chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng không - Không quân tổ chức khám tuyển sức khỏe, kết luận đủ điều kiện dự tuyển vào đào tạo Phi công quân sự (*đối với trường hợp thí sinh đủ điều kiện sức khoẻ dự tuyển vào đào tạo Phi công quân sự, có nguyện vọng chuyển ngành học sang chuyên ngành Thiết bị bay không người lái không cần khám sơ tuyển lại tại địa phương*).

2. Tuyển sinh đào tạo văn bằng đại học thứ 2 từ hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ: Tiêu chuẩn sức khỏe thực hiện như đối tượng đào tạo đại học quân sự hệ chính quy.

3. Tuyển sinh liên thông đại học, cao đẳng

Thí sinh đạt sức khỏe Loại 1 và Loại 2 theo phân loại sức khỏe quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BQP ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định phân loại, khám sức khỏe, phân cấp nhiệm vụ quản lý đối với quân nhân, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng (Thông tư số 37/2021/TT-BQP).

4. Tuyển sinh trung cấp quân sự

4.1. Hệ dài hạn tập trung

- Tiêu chuẩn chung: Tuyển chọn thí sinh (cả nam và nữ) đạt sức khỏe Loại 1 và Loại 2 theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP, theo các chỉ tiêu: Thể lực (chiều cao, cân nặng), mắt, tai mũi họng, hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa (đối với nữ).

- Tiêu chuẩn riêng:

+ Được tuyển các thí sinh: Sức khỏe đạt Điểm 3 về răng; chỉ số BMI ≤ 30 ; viêm ruột thừa đã phẫu thuật, đạt kết quả tốt; thận có 01 đến 02 nang, đường kính từ 0,5cm đến dưới 01cm, không chèn ép đài bể thận.

+ Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo, phía Nam (từ tỉnh Quảng Trị trở vào) và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Được lấy đến sức khỏe đạt Điểm 3 về thể lực.

+ Các ngành đào tạo nghệ thuật trình diễn của Trường Đại học Văn hoá nghệ thuật Quân đội: Căn cứ chỉ tiêu được giao, Nhà trường xây dựng tiêu chí sức khỏe phù hợp với từng đối tượng, báo cáo Trường ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng phê duyệt và triển khai thực hiện.

4.2. Hệ ngắn hạn tập trung; chuyển loại trung cấp

Thí sinh đạt sức khỏe Loại 1 và Loại 2 theo phân loại sức khỏe quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

III. TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHỎE

1. Khám sức khỏe đối với thí sinh đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy, cử tuyển đại học; văn bằng đại học thứ 2 từ hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ; trung cấp quân sự hệ dài hạn tập trung

1.1. Nội dung khám

a) Khám thể lực, lâm sàng các chuyên khoa: Mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, tâm thần, thần kinh, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa (đối với nữ).

b) Cận lâm sàng: Công thức máu; nhóm máu hệ ABO; đường huyết; chức năng gan (AST, ALT); chức năng thận (Ure, Creatinin); HBsAg (kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B); Anti-HCV (kháng thể kháng virus viêm gan C); tổng phân tích nước tiểu (10 thông số); siêu âm bụng tổng quát; điện tâm đồ; chụp X-quang tim phổi thẳng; xét nghiệm sàng lọc HIV và ma túy.

Trường hợp cần thiết, Hội đồng khám sức khỏe có thể chỉ định thực hiện bổ sung các kỹ thuật chẩn đoán hoặc xét nghiệm chuyên sâu tại bệnh viện Quân đội nơi tổ chức khám. Nếu vượt quá khả năng chuyên môn, Hội đồng khám sức khỏe chuyển thí sinh đến bệnh viện cấp chuyên sâu để xác định chính xác bệnh, tật, cụ thể: Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y đối với các đơn vị thuộc địa bàn từ Quân khu 4 trở ra phía Bắc; Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng đối với các đơn vị thuộc địa bàn từ Quân khu 5 trở vào phía Nam.

1.2. Hội đồng khám

- Thành phần, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự thực hiện theo quy định tại Điều 16 Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

- Thành phần, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng khám sức khỏe tuyển sinh quân sự thực hiện theo quy định tại Điều 17 Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

1.3. Tổ chức phòng khám, quy trình khám sơ tuyển, khám sức khỏe thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 16, khoản 5 Điều 17 Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

1.4. Khám sơ tuyển sức khỏe cho thí sinh dự tuyển

1.4.1. Hội đồng khám sức khỏe khu vực khám sơ tuyển sức khỏe cho thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội trên địa bàn được giao; khám sơ tuyển cho thí sinh là quân nhân các đơn vị đóng quân trên địa bàn khi có đề nghị của Ban Tuyển sinh quân sự cấp Trung đoàn trở lên.

1.4.2. Hội đồng khám sức khỏe bệnh viện Quân đội khám sơ tuyển cho thí sinh là quân nhân các đơn vị đóng quân trên địa bàn; đơn vị được giao hỗ trợ cấp

chuyên môn kỹ thuật; khám sơ tuyển cho thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội khi có đề nghị của Ban Tuyển sinh quân sự cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

1.5. Khám sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển

1.5.1. Phân công khám sức khỏe

Căn cứ số lượng thí sinh, địa điểm tiếp nhận thí sinh nhập học và khả năng thực hiện nhiệm vụ của các bệnh viện Quân đội, Cục Quân y phân công khám sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển nhập học theo **Phụ lục I**.

1.5.2. Thời gian, địa điểm khám

Tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển ngay sau khi nhập học; hoàn thành việc khám, kết luận phân loại sức khỏe và bàn giao hồ sơ sức khỏe cho Hội đồng tuyển sinh nhà trường trong vòng 10 ngày kể từ ngày thí sinh nhập học (theo thời gian giấy báo nhập học).

Khám sức khỏe cho thí sinh trúng tuyển được tiến hành tại bệnh viện Quân đội. Đối với một số trường ở xa bệnh viện, điều kiện đi lại khó khăn, bệnh viện và nhà trường thống nhất địa điểm khám phù hợp, bảo đảm các quy định.

1.6. Giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự

1.6.1. Đối tượng được giám định sức khỏe

- Thí sinh không đạt tiêu chuẩn sức khỏe nhập học có nguyện vọng được giám định sức khỏe (khi chưa có quyết định loại trừ);

- Thí sinh có thắc mắc, khiếu nại về sức khỏe trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định trả về địa phương, đơn vị do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe (thời hạn 15 ngày tính theo ngày nộp đơn trực tiếp hoặc ngày gửi đơn theo dấu bưu điện).

1.6.2. Giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

1.6.3. Trình tự, thủ tục giám định sức khỏe

- Trong vòng 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đơn của thí sinh, Hội đồng tuyển sinh nhà trường lập hồ sơ đề nghị và gửi về Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y hoặc Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Hội đồng Giám định y khoa Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y và Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng phải hoàn thành việc giám định, kết luận sức khỏe cho thí sinh.

- Nội dung kết luận giám định: (1) Xác định tình trạng sức khỏe, bệnh tật của thí sinh; (2) Phân loại sức khỏe theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

- Kết luận của Hội đồng Giám định y khoa Bệnh viện Quân y 103 và Bệnh viện Quân y 175 là kết luận cuối cùng đối với nội dung sức khỏe được đề nghị giám định, làm căn cứ để Hội đồng tuyển sinh nhà trường xem xét, quyết định.

1.6.4. Căn cứ kết quả giám định sức khỏe, Hội đồng tuyển sinh nhà trường đối chiếu với tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh quân sự để xem xét, quyết định gọi nhập học đối với thí sinh đạt sức khỏe hoặc làm thủ tục loại trừ các trường hợp không đạt sức khỏe; tổng hợp, báo cáo về Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng (qua Cục Quân huấn - Nhà trường và Cục Quân y).

1.6.5. Cục Quân y chỉ đạo việc giám định sức khỏe; tổng hợp kết quả, đề xuất, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.

1.7. Một số điểm cần lưu ý

- Các tiêu chuẩn riêng về sức khỏe không sử dụng để tính điểm phân loại sức khỏe (chiều cao, cân nặng, chỉ số BMI, tật khúc xạ cận thị, viêm ruột thừa, nang thận).

- Chú trọng khám lâm sàng, khai thác kỹ tiền sử bệnh tật của thí sinh và gia đình; không để bỏ sót các dấu hiệu, triệu chứng của bệnh lý tiềm ẩn có nguy cơ dẫn đến đột quy, tử vong, các bệnh di truyền, bệnh tâm thần và bệnh mạn tính. Bác sĩ khám nội khoa có trách nhiệm ghi đầy đủ thông tin vào Phiếu thu thập thông tin sức khỏe cá nhân (*Phụ lục II*) và lưu phiếu cùng hồ sơ khám sức khỏe. Bác sĩ khám ngoại khoa, da liễu khi phát hiện thí sinh có hình xăm phải mô tả rõ vị trí, kích thước, nội dung hình xăm và báo cáo Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe.

- Khám thể lực:

Chiều cao, vòng ngực, cân nặng được quy tròn số liệu như sau: phần lẻ từ 0,5 trở lên được tính thành 1 đơn vị; phần lẻ từ 0,49 trở xuống thì không tính.

- Khám mắt:

+ Đối với thí sinh cận thị đã phẫu thuật, có kết quả tốt, việc khám và chấm điểm thị lực được căn cứ vào thị lực không kính và tăng 1 điểm. Trường hợp thị lực mắt phải đạt 10/10, tổng thị lực hai mắt đạt từ 19/10 trở lên thì đạt tiêu chuẩn thị lực để xét tuyển vào các trường trong Quân đội.

+ Khi chấm điểm bệnh tật về mắt, căn cứ vào thị lực, tật khúc xạ (trừ cận thị) và bệnh lý về mắt (nếu có); không tính điểm tật khúc xạ cận thị, vì đây là tiêu chuẩn riêng trong tuyển sinh quân sự.

+ Thực hiện khám phát hiện mù màu theo quy định tại khoản 2, mục IV chú dẫn khám tuyển của Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP. Trường hợp nghi ngờ, gửi thí sinh đến Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y để khám khẳng định đối với các đơn vị từ Quân khu 4 trở ra phía Bắc; gửi đến Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng để khám khẳng định đối với các đơn vị từ Quân khu 5 trở vào phía Nam.

- Thực hiện khám đầy đủ các chỉ tiêu theo quy định và đúng quy trình, tránh bỏ sót các bệnh tật không đạt tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh quân sự (thường gặp bị loại trả sau khám sức khỏe hằng năm) có thể phát hiện dễ dàng qua thăm khám lâm sàng, cận lâm sàng như: *Thiếu chiều cao*; tật cận thị, *mù màu*; tăng huyết áp, rối loạn dẫn truyền tim, bệnh tim bẩm sinh; di chứng chấn thương cũ, phẫu thuật vào nội tạng; một thận, thận móng ngựa, *thận lạc chỗ*; *nhiễm virus viêm gan B, viêm gan virus mạn tính*; u/nang gan; lao phổi; tinh hoàn ẩn...

- Kết luận phân loại sức khỏe phải xem xét đủ các yếu tố lâm sàng, cận lâm sàng, trừ các tiêu chuẩn riêng. Kết luận phải ghi đủ 05 nội dung: (1) Chiều cao; (2) Cân nặng; (3) BMI; (4) Cận thị; (5) Phân loại sức khỏe (không tính tiêu chuẩn riêng). Trường hợp kết luận phân loại sức khỏe có chữ T thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

- Các bệnh viện không được thu bất kỳ khoản lệ phí nào đối với việc khám sức khỏe tuyển sinh quân sự, kể cả trường hợp phải thực hiện thêm kỹ thuật hoặc xét nghiệm cận lâm sàng ngoài các xét nghiệm đã được quy định.

2. Khám sức khỏe đối với thí sinh đào tạo liên thông đại học, cao đẳng; trung cấp quân sự hệ ngắn hạn tập trung; chuyển loại trung cấp

- Nội dung khám thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

- Hội đồng khám, tổ chức phòng khám, quy trình khám, phân loại sức khỏe thực hiện theo quy định tại Điều 8, 9 và 11 Thông tư số 37/2021/TT-BQP.

- Khám sơ tuyển sức khỏe: Phòng Quân y cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chỉ đạo hoặc tổ chức khám sơ tuyển.

- Khám sức khỏe: Nhà trường tự tổ chức khám cho thí sinh hoặc tổ chức khám tại bệnh viện quân đội theo quy định tại Công văn số 2067/QY-ĐTr ngày 16/5/2025 của Cục Quân y về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 21/2025/TT-BQP ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (Công văn số 2067/QY-ĐTr); khám xong trong vòng 10 ngày kể từ ngày thí sinh nhập học.

- Giám định sức khỏe cho thí sinh (nếu có) tại bệnh viện quân đội theo quy định tại Công văn số 2067/QY-ĐTr ngày 16/5/2025 của Cục Quân y về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 21/2025/TT-BQP ngày 14/4/2025 của Bộ Quốc phòng. Trường hợp kết luận sức khỏe chưa thoả đáng, nhà trường gửi thí sinh đến Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 103/Học viện Quân y hoặc Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng để giám định sức khỏe và đề nghị kết luận theo Thông tư số 37/2021/TT-BQP. Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 103/Học viện Quân y giám định cho các trường, đơn vị hoặc thí sinh thường trú tại địa bàn từ Quân khu 4 trở ra phía Bắc; Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 175/Bộ Quốc phòng giám định cho các trường, đơn vị hoặc thí sinh thường trú tại địa bàn từ Quân khu 5 trở vào phía Nam.

IV. XÉT NGHIỆM SÀNG LỌC HIV, MA TÚY; TIÊM VẮC XIN AT VÀ PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy

Hoàn thành xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy trong vòng 10 ngày kể từ ngày thí sinh nhập trường. Cục Quân y phân công đơn vị xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy tại **Phụ lục I**.

1.1. Xét nghiệm HIV

- Thực hiện tư vấn xét nghiệm HIV trước và sau xét nghiệm cho toàn bộ thí sinh trúng tuyển theo quy định.

- Xét nghiệm sàng lọc HIV: Theo phương pháp mẫu đơn (mỗi test cho một mẫu máu của một người), sử dụng sinh phẩm xét nghiệm do Cục Quân y cấp.

Trường hợp có kết quả xét nghiệm sàng lọc dương tính, phải thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV theo quy định của Bộ Y tế, cụ thể như sau:

+ Đối với các đơn vị đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính: thực hiện xét nghiệm khẳng định và trả kết quả theo quy định.

+ Đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính: gửi mẫu có kết quả sàng lọc dương tính đến cơ sở có đủ điều kiện để xét nghiệm khẳng định, cụ thể:

Đối với các đơn vị từ Quân khu 4 trở ra phía Bắc: Gửi đến Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y, Bệnh viện Quân y 354/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật hoặc Viện Y học dự phòng Quân đội/Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

Đối với các đơn vị từ Quân khu 5 trở vào phía Nam: Gửi đến Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng, Viện Y học dự phòng Quân đội phía Nam/Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Bệnh viện Quân y 17/Cục Hậu cần - Kỹ thuật/Quân khu 5, Bệnh viện Quân y 120/Cục Hậu cần - Kỹ thuật/Quân khu 9, Bệnh viện Quân y 121/Cục Hậu cần - Kỹ thuật/Quân khu 9 hoặc Bệnh viện Quân y 211/Cục Hậu cần - Kỹ thuật/Quân đoàn 34.

1.2. Xét nghiệm ma túy

Xét nghiệm ma túy cho thí sinh trúng tuyển được thực hiện bằng Test ma túy có khả năng phát hiện đồng thời các chất ma túy tổng hợp và ma túy nhóm thuốc phiện. Cục Quân y cấp phát Test cho các bệnh viện, đơn vị được giao nhiệm vụ xét nghiệm ma túy cho thí sinh.

Mẫu xét nghiệm: Nước tiểu.

Quy trình kỹ thuật, cách đọc và đánh giá kết quả: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Lưu ý:

- Khai thác kỹ tiền sử sử dụng ma túy, nghiện ma túy; đồng thời theo dõi các biểu hiện nghi ngờ hội chứng cai thuốc để hỗ trợ kết luận chính xác, hạn chế bỏ sót hoặc kết luận sai kết quả xét nghiệm (nhằm loại trừ kết quả xét nghiệm Dương tính giả và Âm tính giả).

- Chú ý tổ chức giám sát chặt chẽ quá trình lấy mẫu, không để thí sinh gian lận mẫu xét nghiệm; đảm bảo mẫu nước tiểu đúng của người được xét nghiệm.

2. Dự phòng nhiễm khuẩn do Não mô cầu

Dự phòng nhiễm khuẩn do Não mô cầu bằng Azithromycin 500mg (01 viên/lần), uống 02 lần, lần 01 uống ngay sau khi nhập trường, lần 02 sau 03 tháng; đối với học viên gửi đi tạo nguồn ở địa điểm/đơn vị khác, uống lần 01 ngay sau khi nhập trường, lần 02 khi kết thúc huấn luyện quay về trường (*theo quy định tại Hướng dẫn số 688/HD-QY ngày 14/3/2025 của Cục Quân y về việc hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh do Não mô cầu*).

3. Tiêm vắc xin AT cho thí sinh đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy

Chủ nhiệm quân y các học viện, trường tự tổ chức tiêm vắc xin AT (02 mũi): Mũi 01 ngay sau khi thí sinh về nơi tập trung huấn luyện; mũi 02 sau mũi 01 một tháng. Khi triển khai tiêm, lưu ý:

- Rà soát toàn bộ quy trình tiêm vắc xin AT theo quy định của Bộ Y tế và hướng dẫn của ngành Quân y, bao gồm: Công tác tiếp nhận vắc xin, bảo quản, cấp phát, sử dụng và công tác chuẩn bị trước khi tiêm vắc xin.

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư đảm bảo an toàn khi tiêm: Hộp chống sốc; phác đồ chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/11/2017 của Bộ Y tế; xe cứu thương... Phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn hoặc Bệnh viện quân y khu vực đóng quân sẵn sàng hỗ trợ, xử trí khi có trường hợp diễn biến nặng.

- Phân công: (i) Cán bộ có kinh nghiệm chỉ huy điểm tiêm, chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc và bảo đảm việc tuân thủ quy trình tiêm vắc xin; (ii) Cán bộ, nhân viên giám sát tiêm, theo dõi và báo cáo theo đúng quy trình.

4. Phòng chống các dịch bệnh khác

Các đơn vị quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và say nắng, say nóng; trọng tâm là các dịch bệnh Não mô cầu, Sốt xuất huyết, Cúm A, Cúm B...

(Căn cứ vào tình hình dịch bệnh tại thời điểm nhập học, Cục Quân y sẽ có những điều chỉnh và hướng dẫn cụ thể).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khám sơ tuyển sức khỏe

1.1. Các bệnh viện Quân đội: Thành lập Hội đồng khám sức khỏe và thực hiện khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

1.2. Phòng Quân y các quân khu và BTL Thủ đô Hà Nội

- Chỉ đạo quân y Bộ CHQS cấp tỉnh tham mưu với Hội đồng Tuyển sinh quân sự cùng cấp để chỉ đạo Hội đồng Tuyển sinh quân sự cấp dưới và các Hội

đồng khám sơ tuyển nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ thực hiện khám đúng quy trình, phân loại sức khỏe đúng quy định, lựa chọn được thí sinh đạt tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định của Bộ Quốc phòng, tránh để sót lọt các trường hợp không đạt tiêu chuẩn sức khỏe dễ dàng phát hiện qua khám lâm sàng, cận lâm sàng như: *Thiếu chiều cao*; tật cận thị, *mù màu*; tăng huyết áp, rối loạn dẫn truyền tim, bệnh tim bẩm sinh; di chứng chân thương cũ, phẫu thuật vào nội tạng; một thận, thận móng ngựa, *thận lạc chỗ*; *nhiễm virus viêm gan B, viêm gan virus mạn tính*; u/nang gan; lao phổi; tinh hoàn ẩn...

- Chỉ đạo các bệnh viện Quân đội phối hợp với Hội đồng Tuyển sinh quân sự địa phương khám sơ tuyển sức khỏe cho thí sinh khi có yêu cầu, đúng quy định.

2. Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự

2.1. Trách nhiệm của các bệnh viện Quân đội

- Thành lập Hội đồng khám sức khỏe đúng quy định; thành viên chuyên môn của Hội đồng có giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) phù hợp nhiệm vụ, có kinh nghiệm trong khám sức khỏe; tổ chức tập huấn để nắm vững Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP và các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe tuyển sinh quân sự năm 2026.

- Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ cho việc khám sức khỏe, tài liệu khám theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP cho thành viên Hội đồng. Lưu ý các trang thiết bị y tế được kiểm định, hiệu chỉnh trước khi sử dụng để đảm bảo kết quả khám chính xác.

- Tổ chức khu vực khám sức khỏe tách riêng với khu vực khám bệnh, chữa bệnh; bố trí theo nguyên tắc một chiều, khép kín. Các phòng khám phải đảm bảo đủ diện tích, ánh sáng, yên tĩnh; phòng khám tâm thần, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa phải bảo đảm kín đáo.

- Cán bộ, nhân viên tham gia khám sức khỏe không phát ngôn về tình trạng sức khỏe thí sinh khi chưa có kết luận chính thức của Hội đồng khám sức khỏe.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe; đồng thời giám sát chặt chẽ thí sinh trong suốt quá trình khám, không để xảy ra tình trạng khám thay hoặc sử dụng mẫu bệnh phẩm của người khác để xét nghiệm; tổ chức khám đảm bảo thuận lợi, chu đáo, an toàn về mọi mặt.

- Bàn giao đầy đủ hồ sơ khám sức khỏe và hồ sơ giám định (nếu có) của thí sinh cho nhà trường; việc bàn giao phải được lập biên bản, kèm theo danh sách khám và kết quả phân loại sức khỏe.

- Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng và Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y tổ chức giám định sức khỏe tuyển sinh theo quy định; hoàn thành việc giám định và bàn giao biên bản trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Việc bàn giao phải được thực hiện sớm nhất có thể để thí sinh

không đạt tiêu chuẩn sức khỏe còn đủ thời gian đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2, bảo đảm quyền lợi của thí sinh.

2.2. Trách nhiệm của các trường

- Xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe chi tiết; báo cáo về Cục Quân y để theo dõi, kiểm tra và chỉ đạo.

- Phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với bệnh viện Quân đội trong xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe; sẵn sàng hỗ trợ về lực lượng, trang bị, phương tiện cần thiết theo đề nghị của bệnh viện. Tổ chức đưa đón, quản lý thí sinh; hỗ trợ điều tiết tại khu vực khám; đảm bảo trật tự, an toàn trong quá trình khám.

- Tổ chức tiếp nhận đơn đề nghị, khiếu nại về sức khỏe của thí sinh (nếu có); lập hồ sơ đề nghị giám định sức khỏe. Phối hợp chặt chẽ với Bệnh viện Quân y 175/Bộ Quốc phòng, Bệnh viện Quân y 103/Học viện Quân y để nhận kết quả giám định sức khỏe sớm nhất có thể trong quy định.

- Chủ nhiệm quân y nhà trường tổng hợp kết quả giám định sức khỏe, báo cáo Hội đồng Tuyển sinh trường; tổng hợp, báo cáo kết luận của Hội đồng Tuyển sinh trường về Cục Quân y.

2.3. Các đơn vị được phân công thực hiện xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy

Chủ động bố trí phương tiện vận chuyển; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với quân y nhà trường và Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện để lấy mẫu làm xét nghiệm (hạn chế tối đa lấy mẫu 02 lần), hoàn thành việc xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy theo đảm bảo thời gian quy định.

3. Chuyển đổi số trong khám sức khỏe tuyển sinh quân sự

Thực hiện tại mẫu Phiếu sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự (Mẫu 3. HSSKĐT-2025) và Phiếu sức khỏe tuyển sinh quân sự (Mẫu 6. HSSKĐT-2025) trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử quân nhân:

- Mẫu 6. HSSKĐT-2025: Học viện, trường hoàn thiện nội dung “Sơ yếu lý lịch” đối với thí sinh trúng tuyển nhập học để chuyển cho Hội đồng khám sức khỏe bệnh viện. Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện hoàn thiện nội dung “Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự” trong vòng 10 ngày kể từ ngày Hội đồng bắt đầu tổ chức khám.

- Mẫu 3. HSSKĐT-2025: Học viện, trường hoàn thiện Mẫu 3. HSSKĐT-2025 trong vòng 20 ngày (kể từ ngày nhập trường) đối với các thí sinh trúng tuyển, đạt tiêu chuẩn sức khỏe và nhập học.

4. Kinh phí bảo đảm

Kinh phí bảo đảm cho khám sức khỏe tuyển sinh quân sự đã được phân bổ cho các bệnh viện, đơn vị theo Quyết định số 6588/QĐ-BQP ngày 22/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định số 2722/QĐ-BQP ngày 31/8/2020 của Bộ Quốc phòng về việc ban hành danh mục nhiệm vụ chi thường xuyên được ngân sách bảo đảm đối với các

bệnh viện quân đội thực hiện tự chủ về tài chính; Công văn số 916/CTC-NS ngày 17/01/2026 của Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Nếu thiếu kinh phí, các bệnh viện được giao nhiệm vụ khám sức khỏe lập dự toán ngân sách, báo cáo cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp cho đến Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng để báo cáo Bộ. Test xét nghiệm HIV, ma túy, viêm gan B, C, vắc xin AT, thuốc dự phòng não mô cầu do Cục Quân y bảo đảm bằng hiện vật.

5. Quy định báo cáo

5.1. Chủ nhiệm quân y các quân khu, BTL Thủ đô Hà Nội: Tổng hợp kết quả khám sơ tuyển sức khỏe về Cục Quân y trước ngày 30/4/2026 theo **mẫu 3a Phụ lục VI** Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP và **Phụ lục V** kèm theo hướng dẫn này.

5.2. Chủ nhiệm quân y các trường báo cáo kết quả khám sức khỏe theo **mẫu 3b Phụ lục VI** Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP và báo cáo giám sát HIV, ma túy, tiêm phòng vắc xin AT (theo mẫu tại **Phụ lục IV**) về Cục Quân y **trong vòng 12 ngày** (kể từ ngày nhập trường).

Sau 07 ngày khi nhập trường, báo cáo nhanh kết quả khám sức khỏe về Cục Quân y theo mẫu tại **Phụ lục III**.

5.3. Các bệnh viện quân đội tham gia khám sức khỏe báo cáo kết quả khám sức khỏe theo **mẫu 3c Phụ lục VI** Văn bản hợp nhất số 88/VBHN-BQP.

5.4. Các đơn vị thực hiện xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy tổng hợp kết quả, báo cáo theo hệ thống và Cục Quân y theo mẫu tại **Phụ lục IV**.

Nhận được Hướng dẫn này, đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Cục Quân y sẽ có hướng dẫn bổ sung (nếu cần thiết) khi có các văn bản tiếp theo của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng. Cục Quân y sẽ cử cán bộ theo dõi, kiểm tra công tác khám sức khỏe tại một số Hội đồng khám. Quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn vướng mắc, báo cáo kịp thời về Cục Quân y (*Liên hệ đồng chí Đại tá Lê Tuấn Anh, Phòng Điều trị/Cục Quân y; điện thoại 0961.842.792*) để trao đổi, giải quyết./

Nơi nhận:

- TT Tổng cục HC-KT (để b/c);
- Đ/c Cục trưởng CQY (để b/c);
- Cục: Tài chính/BQP; Quân huấn - Nhà trường, Quân lực/BTTM; Cán bộ/TCCT (để phối hợp);
- CNQY các đơn vị trực thuộc BQP;
- BCHQS cấp tỉnh;
- Các bệnh viện Quân đội;
- Các Học viện, trường;
- Viện YHDPQĐ, Viện YHDPQĐ phía Nam/CQY;
- Các phòng: B5, B8, B9, B15/CQY;
- Lưu: VT, ĐTr9. S200.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đại tá Trần Duy Hưng